Tòa án nhân dân **QUẬN B** **Thành phố H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **§éc lËp - Tù do - H¹nh phóc**
Sè: **45** /2020/Q§ST-KDTM	*B, ngµy 29 th¸ng 7 n¨m 2020*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN KINH DOANH THƯƠNG MẠI

C¨n cø vµo Điều 48, điểm b khoản 1 Điều 192; điểm g khoản 1 Điều 217; khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều 218; khoản 1 Điều 219; khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự số 92/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 52/2020/TLST-KDTM ngày 19/6/2020 về việc " Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Xét Thấy: Tại đơn khởi kiện ngày 19/11/2019 của Ngân hàng T do ông Phạm Minh N – Phó giám đốc Ngân hàng T- chi nhánh L làm đại diện và ký theo giấy ủy quyền số 03/2019/EIB/UQ-GĐ ngày 02/01/2019 của ông Lê Anh T- Giám đốc Ngân hàng T- chi nhánh L;

Giấy ủy quyền số 03/2019/EIB/UQ-GĐ ngày 02/01/2019 của ông Lê Anh T - Giám đốc Ngân hàng T - chi nhánh L có nội dung: Căn cứ Giấy ủy quyền số 280/2018/EIBLB/UQ-GĐ ngày 28/12/2018 của Tổng giám đốc Ngân hàng T; Người ủy quyền: Ông Lê Anh T - Giám đốc Ngân hàng T - chi nhánh L, Người được ủy quyền: Ông Phạm Minh N - Phó giám đốc Ngân hàng T - chi nhánh L; Nội dung ủy quyền: Ông Phạm Minh N được quyền thay mặt ông Lê Anh T; đại diện EBank trong tất cả các tranh chấp kinh doanh thương mại, dân sự, hành chính giữa Chi nhánh EBank L với các tổ chức, cá nhân khác. Trong phạm vi được ủy quyền ông Phạm Minh N được thực hiện các công việc sau: a. Nộp đơn khởi kiện, nhận kết quả xử lý đơn, nhận thông báo nộp tiền tạm ứng án phí tại Tòa án, tham gia tố tụng tại Tòa án các cấp trong gia đoạn sơ thẩm, phúc thẩm bao gồm: Đưa ra các đề nghị, yêu cầu , ký các văn bản, quyết định các vấn đề liên quan đến việc giải quyết vụ án tại Tòa án.

Giấy ủy quyền số 280/2018/EIBLB/UQ-GĐ ngày 28/12/2018 của Tổng giám đốc Ngân hàng T có nội dung: Bên ủy quyền: Ông Lê Văn Q - Tổng giám đốc người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng T theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301179079 đăng ký thay đổi lần thứ 27 ngày 10/9/2018; Bên nhận ủy quyền: Ông Lê Anh T - Giám đốc Ngân hàng T - chi nhánh L; Nội dung ủy quyền: Ông Lê Anh T được quyền thay mặt tôi; đại diện Ebank trong tất cả các tranh chấp kinh doanh thương mại, dân sự, hành chính giữa Chi nhánh Ebank Lvới các tổ chức, cá nhân khác. Trong phạm vi được ủy quyền Ông Lê Anh T được thực hiện các công việc sau: a. Ký văn bản đề nghị cơ quan có thẩm quyền bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho Ebank; Ký đơn khởi kiện, rút đơn khởi kiện, ký đơn kháng cáo, đơn khiếu nại, đơn yêu cầu thi hành án, văn bản rút toàn bộ hoặc một phần yêu cầu thi hành án và các giấy tờ liên quan. b. Nộp đơn khởi kiện, nhận kết quả xử lý đơn, nhận thông báo nộp tiền tạm ứng án phí tại Tòa án, tham gia tố tụng tại Tòa án các cấp trong gia đoạn sơ thẩm, phúc thẩm bao gồm: Đưa ra các đề nghị, yêu cầu , ký các văn bản, quyết định các vấn đề liên quan đến việc giải quyết vụ án tại Tòa án. Đ. Ủy quyền lại cho phó giám đốc chi nhánh, cán bộ các phòng nghiệp vụ tai chi nhánh, cán bộ phòng giao dịch thuộc chi nhánh Ebank được thực hiện các nội dung nêu tại điểm b và c của mục 1 giấy ủy quyền này, phạm vi ủy quyền không được vượt quá phạm vu ủy quyền ban đầu.

Tòa án nhân dân quận B, thành phố H thấy rằng: Giấy ủy quyền số 280/2018/EIBLB/UQ-GĐ ngày 28/12/2018 của Tổng giám đốc Ngân hàng T của Ông Lê Văn Q - Tổng giám đốc người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng T cho Ông Lê Anh T - Giám đốc Ngân hàng T - chi nhánh L trong phạm vi ủy quyền thì Ông Lê Anh T - Giám đốc Ngân hàng T- chi nhánh L không được ủy quyền cho Ông Phạm Minh N - Phó giám đốc Ngân hàng T - chi nhánh L ký đơn khởi kiện; Vì vậy đơn khởi kiện ngày 19/11/2019 của Ngân hàng T do ông Phạm Minh N – Phó giám đốc Ngân hàng T - chi nhánh L ký là vượt quá phạm vi ủy quyền tại giấy ủy quyền số 03/2019/EIB/UQ-GĐ ngày 02/01/2019 của ông Lê Anh T - Giám đốc Ngân hàng T - chi nhánh L; Do đó đơn khởi kiện của Ngân hàng T đối với Công ty TNHH N được xác định là chưa có đủ điều kiện khởi kiện theo quy định của pháp luật được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 192 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Tòa án thấy cần đình chỉ giải quyết quyết vụ án và trả lại đơn khởi kiện đề ngày 19/11/2019 cho Ngân hàng T; Ngân hàng T có quyền khởi kiện lại vụ án khi có đủ điều kiện khởi kiện theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ việc giải quyết vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 52/2020/TLST-KDTM ngày 19/6/2020 về việc " Tranh chấp hợp đồng tín dụng" giữa:

Nguyªn ®¬n: ***Ngân hàng T;***
Trụ sở: tầng 8 văn phòng L8-1-11+16 Tòa nhà V số 72 đường L, phường B, quận I, TP H.

BÞ ®¬n: ***Công ty TNHH N;***
Trụ sở: số 273 phố Đ, phường N, quận B, thành phố H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Ông Lại Quốc T sinh năm 1982;
HKTT: số 12 tổ 43 phố Đ, phường N, quận B, thành phố H.
Bà Đặng Thị Minh Đ sinh năm 1983;
HKTT: số 192 phố Q, phường N, quận T, thành phố H.
Bà Lê Thị N sinh năm 1942;
HKTT: sô 366 đường K, phường H, quận T, thành phố H.
Ông Nguyễn Chỉnh P sinh năm 1952 và bà Phạm Thị Bích H sinh năm 1952;
HKTT: số 17 phố Y, phường N, quận H, thành phố H.
Ông Nguyễn T sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị Khánh H sinh năm 1956;
HKTT: phòng 104E6 tập thể V, phường N, quận Đ, thành phố H.
Bà Nguyễn Ngọc M năm 1984;
HKTT: số 218 phố L, phường Đ, quận H, thành phố H.

2. **Về án phí**: Hoàn trả nguyên đơn là Ngân hàng T số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 74.000.000 đồng (Bảy mươi bốn triệu đồng chẵn) do là Ngân hàng T đã nộp theo biên lai nộp tiền số 0024528 ngày 12/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

3. *Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ quyết định này.*

N¬i nhËn: **THẨM PHÁN**
- C¸c ®-¬ng sù;
- VKS nhân dân quận B;
- Chi Cục thi hành án dân sự quận B;
- Tòa án nhân dân thành phố H;

- L-u hå s¬ vụ án.

Hoàng Đình Trung